

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN
Đề án triển khai Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 30/01/2026
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao
tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

STT	Cơ quan, đơn vị	Nhóm nhiệm vụ chủ yếu	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Sở Nội vụ	Tham mưu, tổng hợp, điều phối thực hiện Đề án	Làm đầu mối đôn đốc, theo dõi, kiểm tra tiến độ và kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị; xây dựng chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án, công bố thông tin chính thức trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh.	Thường xuyên
2	Sở Nội vụ	Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách; thu hút, sử dụng và trọng dụng nhân tài	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án và các văn bản chỉ đạo, điều hành; Chủ trì tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao ở một số lĩnh vực và chính sách hỗ trợ nguồn nhân lực chất lượng cao, người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; triển khai công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác; tham mưu UBND tỉnh trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ. Quản lý cơ sở dữ liệu về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cập nhật thông tin vào hệ thống quản trị nguồn nhân lực, dữ liệu nhân lực dân tộc. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tiến độ, kết quả triển khai thực hiện đề án và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Năm 2026 và các năm tiếp theo
3	Sở Giáo dục và	Nâng cao chất lượng	Chủ trì xây dựng Đề án chiến lược phát triển giáo dục và	Các sở, ban, ngành;	Năm 2026 và

STT	Cơ quan, đơn vị	Nhóm nhiệm vụ chủ yếu	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Đào tạo	giáo dục - đào tạo; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực giáo dục	đào tạo tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chủ trì triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp phù hợp với không gian phát triển mới sau sáp nhập; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tổ chức phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, học sinh tài năng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tăng cường liên kết, đặt hàng đào tạo theo nhu cầu của tỉnh và doanh nghiệp. Cập nhật và cung cấp dữ liệu về đội ngũ giáo viên, học sinh, sinh viên và kết quả đào tạo. Tham mưu định hướng phát triển chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp gắn với nhu cầu thị trường lao động. Kết nối hệ thống đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học, doanh nghiệp để đảm bảo đầu ra nhân lực đáp ứng yêu cầu.	các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; UBND các xã, phường.	các năm tiếp theo
4	Sở Khoa học và Công nghệ	Phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	- Chủ trì tham mưu xây dựng và triển khai Đề án phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030. Trong đó, tập trung phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chất lượng cao bao gồm đội ngũ cán bộ quản lý, nghiên cứu, kỹ sư, chuyên gia khoa học - công nghệ trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu và cơ sở đào tạo; có năng lực quản lý, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và làm chủ công nghệ mới, góp phần nâng cao năng suất lao động và chất lượng tăng trưởng. Rà soát, đánh giá thực trạng và nhu cầu nguồn nhân lực khoa học - công nghệ của tỉnh theo từng lĩnh vực, ngành, địa bàn; xác định nhu cầu nhân lực khoa học - công nghệ cho các ngành trụ cột, ưu	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ.	Năm 2026 và các năm tiếp theo

STT	Cơ quan, đơn vị	Nhóm nhiệm vụ chủ yếu	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
			tiên phát triển của tỉnh. - Chủ trì tham mưu xây dựng và triển khai các kế hoạch tập huấn, đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026 - 2035, tập trung vào các nội dung: đào tạo cán bộ công chức làm công tác quản lý khoa học và công nghệ ở các cấp các kiến thức và kỹ năng về quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, các kỹ năng số; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên các kỹ năng, kiến thức phục vụ trong nghiên cứu khoa học; đào tạo, bồi dưỡng các công nhân, kỹ sư, kỹ thuật viên các đơn vị, doanh nghiệp trong các kiến thức, kỹ năng về các công nghệ 4.0; đào tạo, tập huấn các kỹ năng số cơ bản cho người dân trên địa bàn tỉnh. - Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, bảo mật dữ liệu và tiêu chuẩn kết nối liên thông giữa các đơn vị. Hỗ trợ nghiên cứu, chuyển giao công nghệ mới phục vụ công tác đào tạo và quản trị nhân lực. - Phát triển hệ sinh thái đổi mới, sáng tạo các không gian sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, vườn ươm doanh nghiệp; xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, quỹ hỗ trợ khởi nghiệp của địa phương.		
5	Sở Tài chính	Bảo đảm nguồn lực tài chính thực hiện Đề án	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối của ngân sách địa phương tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Năm 2026 và các năm tiếp theo
6	Sở Công	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	- Chủ trì tham mưu các chương trình, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các ngành công nghiệp	Các sở, ban, ngành; UBND các xã,	Năm 2026 và các năm tiếp

STT	Cơ quan, đơn vị	Nhóm nhiệm vụ chủ yếu	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Thương	trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ hiện đại	nền tảng, công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng, logistics, thương mại, dịch vụ hiện đại; cập nhật dữ liệu nhân lực trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại và logistics. - Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các cơ sở sản xuất, kinh doanh triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ, năng lượng, logistics... ; - Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương; các đơn vị liên quan triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về kinh tế số, thương mại điện tử cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	phường; các doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng, hiệp hội doanh nghiệp.	theo
7	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong nông nghiệp, kinh tế nông thôn, kinh tế biển, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn	Chủ trì tham mưu các giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực nông nghiệp, kinh tế nông thôn, kinh tế biển, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; phối hợp với các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp đào tạo, bồi dưỡng lao động kỹ thuật cao phục vụ vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, du lịch nông nghiệp, làng nghề. Quản lý, cập nhật dữ liệu nhân lực ngành nông - lâm - ngư nghiệp, môi trường. Đề xuất đào tạo kỹ năng nông nghiệp công nghệ cao, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường. Phối hợp triển khai các mô hình AI hỗ trợ quản lý sản xuất, phân bổ nhân lực trong nông nghiệp.	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các doanh nghiệp, hợp tác xã, hiệp hội ngành hàng.	Năm 2026 và các năm tiếp theo
8	Sở Du lịch	Phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao	Chủ trì xây dựng Đề án chiến lược phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Chủ trì tham mưu các chương trình, kế hoạch phát triển	Các sở, ban, ngành; các doanh nghiệp du lịch, hiệp hội du lịch; UBND các xã,	Năm 2026 và các năm tiếp theo

STT	Cơ quan, đơn vị	Nhóm nhiệm vụ chủ yếu	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
			nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao gắn với định hướng du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn; phát triển đội ngũ quản lý du lịch, hướng dẫn viên, nhân viên phục vụ du lịch, chuyên gia xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch đặc thù; tăng cường liên kết với các cơ sở đào tạo du lịch trong và ngoài tỉnh; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong hoạt động du lịch. Quản lý, cập nhật dữ liệu nhân lực ngành du lịch. Thường xuyên tổ chức điều tra, khảo sát, phân loại trình độ nghiệp vụ của lao động hiện đang làm việc trong ngành Du lịch để đưa ra kế hoạch đào tạo cụ thể, cơ chế đào tạo phù hợp tại từng cấp trình độ chuyên ngành. Kết nối doanh nghiệp du lịch với hệ thống quản trị để khai thác hiệu quả nguồn nhân lực địa phương. Hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ sở giáo dục (cả giáo dục hướng nghiệp du lịch ở các trường phổ thông, giáo dục nghề nghiệp du lịch và giáo dục đại học du lịch) trong việc xây dựng và sử dụng chuẩn ngoại ngữ quốc tế, tin học cho nguồn nhân lực du lịch.	phường có khu, điểm du lịch.	
9	Sở Văn hóa và Thể thao	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức; phát triển nguồn nhân lực văn hóa, thể thao, công nghiệp văn hóa	Chủ trì xây dựng đề án, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Sở Văn hóa và Thể thao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Chủ trì tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng nhân tài; xây dựng văn hóa học tập suốt đời, văn hóa trọng hiền tài, tôn vinh trí tuệ; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, công nghiệp văn hóa gắn với phát triển du lịch và xây dựng thương hiệu hình ảnh tỉnh. Quản lý, cập nhật	Các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan báo chí, truyền thông.	Năm 2026 và các năm tiếp theo

STT	Cơ quan, đơn vị	Nhóm nhiệm vụ chủ yếu	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
			dữ liệu nhân lực ngành văn hóa, thể thao.		
10	Sở Y tế	Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao	Chủ trì xây dựng Đề án chiến lược về phát triển y tế Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút và đãi ngộ nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Chủ trì tham mưu các cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ và trọng dụng bác sĩ, dược sĩ, nhân viên y tế có trình độ cao; xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cho đội ngũ nhân lực y tế; gắn phát triển nguồn nhân lực với hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Cung cấp dữ liệu và quản lý nguồn nhân lực ngành y tế, bao gồm đội ngũ y, bác sĩ, nhân viên y tế và lao động trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. Phối hợp ứng dụng AI trong quản lý nhân lực y tế, phân bổ nhân sự hợp lý giữa các tuyến.	Các sở, ban, ngành; các cơ sở y tế, cơ sở đào tạo y - dược; UBND các xã, phường.	Năm 2026 và các năm tiếp theo
11	Sở Xây dựng	Phát triển hạ tầng phục vụ đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	Chủ trì tham mưu quy hoạch, phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị, hạ tầng giáo dục, khoa học - công nghệ, khu đại học, trung tâm đổi mới sáng tạo, cơ sở đào tạo nghề, ký túc xá, nhà ở xã hội... phục vụ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng; Tập trung phát triển nguồn nhân lực và thu hút các chuyên gia để tạo đột phá trong công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch chung đô thị và nông thôn; phối hợp trong việc lập, thẩm định, triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất giáo dục, y tế, khoa học - công nghệ. Cung cấp dữ liệu nhân lực ngành xây dựng, quy hoạch và hạ tầng. Phối hợp dự báo nhu cầu lao động phục vụ các dự	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các chủ đầu tư dự án.	Năm 2026 và các năm tiếp theo

STT	Cơ quan, đơn vị	Nhóm nhiệm vụ chủ yếu	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
			án đô thị hóa, xây dựng cơ bản.		
12	Ban quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh		Cung cấp thông tin về nhu cầu tuyển dụng, sử dụng và đào tạo lao động trong các khu kinh tế. Phối hợp kết nối doanh nghiệp trong khu kinh tế với hệ thống quản trị nguồn nhân lực. Đề xuất giải pháp thu hút và giữ chân nhân lực chất lượng cao cho các khu kinh tế.		Năm 2026 và các năm tiếp theo
13	Ủy ban nhân dân các xã, phường	Tổ chức triển khai Đề án tại địa bàn; phát triển nguồn nhân lực gắn với yêu cầu phát triển của cơ sở	Căn cứ Đề án của tỉnh và hướng dẫn của các sở, ngành, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng nhân tài trên địa bàn; tuyên truyền, vận động người dân tham gia học tập, đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.	Các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn.	Năm 2026 và các năm tiếp theo
14	Các cơ sở Giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ	Xây dựng, đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo theo hướng hiện đại, gắn với nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu của tỉnh; tăng cường liên kết đào tạo, đào tạo theo đặt hàng với doanh nghiệp và địa phương; phát triển đội ngũ giảng viên, nhà khoa học, chuyên gia; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tích cực tham gia các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.	Các sở, ban, ngành; các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp; UBND các xã, phường.	Năm 2026 và các năm tiếp theo
15	Doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề	Sử dụng, phát triển và trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao; tham gia đào tạo, khởi nghiệp, đổi mới sáng	Chủ động xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của doanh nghiệp; tham gia dự báo nhu cầu nhân lực, đặt hàng đào tạo với cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh,	Các sở, ban, ngành; các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; UBND các xã, phường.	Năm 2026 và các năm tiếp theo

STT	Cơ quan, đơn vị	Nhóm nhiệm vụ chủ yếu	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
		tạo	có cơ chế đãi ngộ, trọng dụng nhân tài; tham gia các chương trình, dự án khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh.		